

**Bộ Giáo Dục Và Đào Tạo
Trường Đại Học Vinh**



Tiểu Luận

Quản Lý Nhà Nước Về Kinh Tế

Đề Tài : Quản lý nhà nước về kinh tế của chính quyền TT Tân Kỳ Hiện Nay

Sinh viên : Nguyễn Thế Trung Đông

Mssv : 205731020510002

Lớp : 61B-Quản Lý Nhà Nước

GVHD: TS.Nguyễn Thị Hải Yến

Nghệ An, 2023

MỤC LỤC

Trang

LỜI NÓI ĐẦU.....	3
1- Lý do chọn đề tài.....	3
2- Mục đích nghiên cứu.....	4
3- Kết cấu đề tài:.....	4
NỘI DUNG.....	5
Chương I- MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG, ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.....	5
1- Khái niệm.....	5
Quản lý nhà nước là sự tác động của các cơ quan nhà nước có chức năng, thẩm quyền tới các quá trình kinh tế - xã hội, bằng hệ thống công cụ có tính chất nhà nước, nhằm đạt mục tiêu đã định.....	5
2- Vai trò quản lý vĩ mô của nhà nước trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.....	6
3- Chức năng quản lý của nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.....	6
4- Nội dung quản lý vĩ mô của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN:.....	8
5- Các chính sách và công cụ quản lý vĩ mô của nhà nước:.....	9
6- Quản lý về kinh tế ở cấp cơ sở (xã - phường).....	10
7- Nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế của UBND xã.....	10
Chương II- THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ Ở TT TÂN KỲ, HUYỆN TÂN KỲ, TỈNH NGHỆ AN HIỆN NAY.....	11
1- Một số đặc điểm tự nhiên kinh tế - xã hội của xã.....	11
2- Những kết quả đạt được.....	12
3- Những tồn tại yếu kém và nguyên nhân.....	13
Chương III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ CỦA UBND TT TÂN KỲ TRONG THỜI GIAN TỚI.....	14
1- Sản xuất nông, lâm nghiệp.....	14
2- Xây dựng nông thôn mới.....	15
3- Công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp.....	15
4- Xây dựng cơ bản giao thông, các chương trình, dự án.....	15
5- Thương mại - dịch vụ, du lịch.....	16
6- Tài chính, tín dụng.....	17
7- Khoa học công nghệ- Tài nguyên môi trường.....	17
KẾT LUẬN.....	18

LỜI NÓI ĐẦU

1- Lý do chọn đề tài

Thực tiễn những năm đổi mới kinh tế ở nước ta cho thấy, việc chuyển sang phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước là một chủ trương vô cùng đúng đắn, nhờ đó mà khai thác được tiềm năng kinh tế trong nước, đi đôi với thu hút vốn, kỹ thuật công nghệ nước ngoài, giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất xã hội, góp phần quyết định bảo đảm tăng trưởng của nền kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân.

Đối với đất nước ta xây dựng và phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện lực lượng sản xuất, phục vụ và nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo từng bước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường, vận dụng cơ chế thị trường, sử dụng các hình thức và phương pháp quản lý kinh tế của kinh tế thị trường để kích thích sản xuất, khuyến khích tinh thần năng động, sáng tạo của người lao động, giải phóng sức sản xuất, thúc đẩy Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ và văn minh.

Trong thời đại ngày nay kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đều cần sự quản lý của nhà nước không để bàn tay vô hình của cơ chế thị trường chi phối, bởi ở nước ta: Nhà nước xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân, vì dân, do Đảng lãnh đạo bảo vệ lợi ích của nhân dân lao động. ở nước ta nhà nước quản lý nền kinh tế thị trường theo nguyên tắc kết hợp tính định hướng và cân đối của kế hoạch với tính năng động và nhạy cảm của thị trường và cơ chế thị trường. Bởi vì kế hoạch và thị trường đều là công cụ phương tiện để phát triển kinh tế, quản lý của nhà nước là để phát huy mặt tích cực, hạn chế tiêu cực của cơ chế thị trường.

Xuất phát từ quan điểm đường lối của Đảng trong tình hình và bối cảnh trên thế giới, khu vực và của đất nước ta những năm qua và trong những năm tới có rất nhiều thuận lợi cũng như khó khăn thách thức của cơ chế thị trường khi đất nước ta mở cửa hội nhập với các nền kinh tế tiên tiến và hiện đại, trong khi chúng ta mới đang trong thời kỳ quá độ, nền kinh tế nghèo nàn lạc hậu, khoa học kỹ thuật chưa phát triển, những yếu tố đó ít nhiều tác động ảnh hưởng đến cơ sở địa phương trong cơ chế nền kinh tế thị trường hiện nay.

Để đạt được mục đích thúc đẩy nền kinh tế phát triển đưa đời sống nhân dân đến ấm no hạnh phúc thì mỗi địa phương cơ sở phải thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông thôn, vận dụng tốt cơ chế kinh tế thị trường

định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của nhà nước. Từ đó thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Với chức năng nhiệm vụ phân công là một cán bộ cơ sở trong công tác luôn gắn liền với địa phương, qua nghiên cứu môn Quản lý nhà nước trong các lĩnh vực trọng yếu tôi nhận thấy: Cần phải vận dụng tốt các quan điểm đường lối của Đảng về quản lý nhà nước về kinh tế từ đó vận dụng thực tế vào địa phương, cùng với các cán bộ công chức, các ngành, các Hợp tác xã thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế của xã đi đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt chức năng quản lý điều hành để phát triển nền kinh tế của địa phương.

Sau khi được học tập nghiên cứu tôi lựa chọn đề tài: **“Quản lý nhà nước về kinh tế của chính quyền TT Tân Kỳ Hiện Nay”** làm tiểu luận kết thúc học phần môn: **Quản lý Nhà nước về Kinh Tế.**

2- Mục đích nghiên cứu

Từ đề tài này tôi sẽ vận dụng quan điểm đường lối của Đảng trong việc tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng nền kinh tế của nước ta vào thực tiễn của xã Sùng Máng, đánh giá được những mặt đã làm được, những mặt chưa làm được, những thiếu sót khuyết điểm và phương hướng giải pháp cho nhiệm vụ phát triển kinh tế của xã trong những năm tiếp theo.

3- Kết cấu đề tài:

Ngoài phần mở đầu, kết luận, nội dung đề tài gồm 3 chương sau:

Chương I- Một số vấn đề chung quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa

Chương II- Thực trạng quản lý nhà nước về kinh tế của chính quyền ở thị trấn Tân Kỳ, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An hiện nay

Chương III- Nhiệm vụ và giải pháp quản lý nhà nước của chính quyền về kinh tế của UBND thị trấn Tân Kỳ trong thời gian tới

NỘI DUNG

Chương I- MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG, ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1- Khái niệm

Quản lý nhà nước là sự tác động của các cơ quan nhà nước có chức năng, thẩm quyền tới các quá trình kinh tế - xã hội, bằng hệ thống công cụ có tính chất nhà nước, nhằm đạt mục tiêu đã định.

Từ khái niệm trên thì chủ thể quản lý là các cơ quan nhà nước có chức năng thẩm quyền nhất định, được luật pháp qui định, điều này đòi hỏi cơ quan quản lý phải hoạt động đúng chức năng, thẩm quyền không được vượt quá thẩm quyền, không sai chức năng, nhờ đó các văn bản ban hành mới có hiệu lực pháp lý, ngược lại sẽ vô hiệu và gây ra sự rối loạn trong quản lý.

Cũng như các lĩnh vực khác, quản lý nhà nước nói chung, quản lý vĩ mô của nhà nước nói riêng bao gồm các hệ thống, các cơ quan quản lý của nhà nước, có chức năng thẩm quyền nhất định được phân chia thành các khâu, các cấp, đối tượng quản lý là các quá trình kinh tế - xã hội với sự vận động phát triển không ngừng.

Nhà nước sử dụng các công cụ, chính sách, biện pháp để tác động điều chỉnh, dẫn dắt định hướng các hoạt động kinh tế - xã hội nhằm đạt mục tiêu nhà nước đề ra.

Hệ thống công cụ tác động mang tính nhà nước, nghĩa là có tính pháp luật bằng luật pháp, bằng văn bản dưới luật, bằng các chính sách có hiệu lực pháp lý nhất định. Do đó trong quản lý nhà nước ngoài tác động giáo dục, thuyết phục, động viên, việc bắt buộc tuân thủ luật pháp là một tất yếu.

Quản lý vĩ mô của nhà nước: Hệ thống cơ quan quản lý nhà nước được chia thành các cấp khác nhau từ Trung ương đến cơ sở (xã, phường), các cơ quan này đều có chức năng quản lý nhà nước, song khác nhau ở thẩm quyền và phạm vi địa giới hành chính.

ở cấp Trung ương nhà nước thực hiện quản lý vĩ mô, đó là hoạt động điều hành của các cơ quan nhà nước Trung ương đối với các quá trình kinh tế - xã hội thuộc phạm vi cả nước, nhằm đạt mục tiêu chung của cả nước, quản lý vĩ mô của nhà nước có đặc điểm tác động của nhà nước vừa rộng khắp cả nước, vừa có tính tổng hợp liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống như kinh tế - xã hội, tâm lý, an ninh... vừa có tính tác động dài hạn.

Quản lý nhà nước ở cấp cơ sở một mặt không trái pháp luật và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, mặt khác chỉ tác động trong phạm vi địa giới hành chính của cơ sở và mang tính tác nghiệp.

2- Vai trò quản lý vĩ mô của nhà nước trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Quản lý nhà nước nói chung, đặc biệt quản lý vĩ mô của nhà nước ta trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan, vì nhà nước ta là đại diện cho sở hữu công cộng và nắm giữ tài sản cho toàn dân là chủ thể quản lý cao nhất đối với các hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ hiện đại làm nảy sinh nhiều vấn đề đòi hỏi nhà nước và chỉ nhà nước mới có chức năng thẩm quyền thực hiện giải quyết.

Sự đa dạng về sở hữu trong nền kinh tế thị trường ở nước ta đòi hỏi nhà nước phải tăng cường vai trò quản lý.

Toàn cầu hoá, Quốc tế hoá nhiều lĩnh vực đòi hỏi nhà nước phải tăng cường vai trò quản lý của mình.

Những khuyết điểm của nền kinh tế thị trường như : Độc quyền, phân hoá giàu nghèo, tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái, tệ nạn xã hội nảy sinh... đòi hỏi phải tăng cường vai trò quản lý, điều tiết của nhà nước.

Định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường ở nước ta đòi hỏi nhà nước ta phải tăng cường quản lý vĩ mô, nhằm đảm bảo sự vận động, phát triển kinh tế - xã hội cho phù hợp với bản chất và theo quỹ đạo đã được Đảng ta, Nhà nước ta lựa chọn, đó là đi lên chủ nghĩa xã hội.

Phù hợp với quá trình chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hoá có tính hiện vật, bao cấp khép kín sang kinh tế thị trường mang tính chất sản xuất hàng hoá mở cửa và hội nhập, từ cơ chế kế hoạch hoá bằng mệnh lệnh hành chính tập trung cao độ sang vận hành nền kinh tế theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước, thực tế cũng đã cho thấy kinh tế thị trường đã và đang thâm nhập vào mọi khía cạnh, mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

3- Chức năng quản lý của nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Chức năng quản lý nhà nước về kinh tế được quy định bởi yêu cầu khách quan của nền kinh tế, việc thực hiện và phát huy các chức năng đó đến đâu là do bản chất của nhà nước, do yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và do tình hình kinh tế - xã hội của từng giai đoạn lịch sử quy định, nhận rõ chức năng quản lý nhà nước về kinh tế là cơ sở khách quan để tổ chức hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế, từ chức năng và sắp xếp bộ máy, bố trí nhân sự trước đây trong cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp. Nhà nước nắm toàn bộ nền kinh tế và không chỉ thực hiện toàn bộ các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế mà còn làm cả chức năng trực tiếp quản lý sản xuất, can thiệp sâu vào hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nay chuyển sang nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa rất nhiều công việc hoạt động kinh tế do thị trường và xã hội đảm nhiệm, nhà nước chỉ tập trung thực hiện những chức năng quản lý chủ yếu nhất mà thị trường và xã hội không làm được, không được làm và không làm tốt. Các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế cũng không cố định mà có sự phát triển, tuy nhiên các chức năng cơ bản vẫn ít thay đổi trong điều kiện cụ thể, do mục tiêu và những điều kiện kinh tế xã hội thay đổi thì vai trò và thứ tự ưu tiên của các chức năng cũng có sự thay đổi nhất định.

Đại hội IX của đảng đã nhấn mạnh các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế "Nhà nước tạo môi trường pháp lý thuận lợi, bình đẳng cho các doanh nghiệp cạnh tranh và hợp tác để phát triển, bằng chiến lược quy hoạch, kế hoạch và chính sách, kết hợp với sử dụng lực lượng vật chất của nhà nước để định hướng phát triển kinh tế - xã hội, khai thác hợp lý các nguồn lực của đất nước, bảo đảm cân đối vĩ mô nền kinh tế, điều tiết thu nhập, kiểm tra, kiểm soát, thanh tra mọi hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật".

Như vậy, nhà nước có các chức năng quản lý cơ bản, tạo môi trường định hướng, tổ chức, điều tiết kiểm tra, tùy theo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị và kinh tế - xã hội của từng giai đoạn mà việc sắp xếp thứ tự ưu tiên và nội dung các chức năng quản lý vĩ mô của nhà nước về kinh tế bao gồm.

Một là: Chức năng tạo lập môi trường.

Với chức năng này, bằng quyền lực và sức mạnh tổ chức của mình nhà nước bảo đảm một môi trường thuận lợi, bình đẳng cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm các môi trường chính trị, pháp luật, kinh tế, tâm lý, xã hội, kết cấu hạ tầng... là những điều kiện cần thiết để các giới kinh doanh yên tâm bỏ vốn kinh doanh và kinh doanh thuận lợi ổn định phát đạt, góp phần phát triển có hiệu quả kinh tế đất nước với chức năng này nhà nước có vai trò như một là "Đỡ" giúp cho các cơ sở sản xuất kinh doanh phát triển, đồng thời bảo đảm các điều kiện tự do, bình đẳng trong kinh doanh. Nói cách khác, nhà nước có chức năng tạo ra các dịch vụ công về môi trường chính trị, pháp lý, an ninh, thủ tục quản lý, điều kiện kinh doanh, thông tin an toàn xã hội phục vụ cho xã hội, trong cơ chế thị trường, muốn có thị trường sản xuất - kinh doanh ổn định tiến bộ, cần phải có bàn tay của nhà nước từ việc ban hành và bảo đảm thi hành pháp luật đến bảo đảm các điều kiện và nguyên tắc cơ bản như quyền sở hữu, tự do kinh doanh, xử lý tranh chấp theo pháp luật, đảm bảo một xã hội lành mạnh có văn hoá.

Hai là: Chức năng định hướng và hướng dẫn phát triển kinh tế.

Đây là một chức năng quan trọng của quản lý nhà nước về kinh tế ở nước ta, điều này bắt nguồn từ hai lý do.

Trước hết, trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhà nước cần định hướng cho các lực lượng kinh tế vận

động theo quỹ đạo của nhà nước ta, theo con đường xã hội chủ nghĩa, mặt khác kinh tế thị trường có đặc điểm là tự do phát triển sản xuất kinh doanh, nếu không định hướng, hướng dẫn, đặc biệt trong quá trình chuyển đổi sẽ dễ tự phát vô tổ chức, nổi loạn, hơn nữa nhà kinh doanh và các tổ chức kinh tế được tự chủ kinh doanh, nhưng không thể nắm được hết tình hình và xu hướng vận động của thị trường. Do đó thường chạy theo thị trường một cách thụ động, dễ gây ra thua lỗ thất bại và đổ vỡ, gây thiệt hại chung cho nền kinh tế. Vì vậy, Nhà nước phải định hướng nền kinh tế phát triển theo quỹ đạo và mục tiêu kinh tế - xã hội đã được Đảng và Nhà nước định ra. Nhà nước có chức năng định hướng phát triển kinh tế, hoạt động hướng đích theo các mục tiêu chung của đất nước, thông qua các công cụ như: chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch, thông tư và nguồn lực của Nhà nước. Điều cần chú ý là trong điều kiện chuyển đổi sang kinh tế thị trường ở nước ta, để thực hiện chức năng định hướng, hướng dẫn Nhà nước chủ yếu sử dụng cách thức và phương pháp tác động gián tiếp mang tính chất mềm dẻo, uyển chuyển vừa đảm bảo tính tự chủ của các cơ sở kinh tế, vừa đảm bảo mục tiêu chung. Cách thức tác động gián tiếp, một mặt cho phép tôn trọng các quy luật của thị trường, mặt khác tạo ra cơ chế cho phép đối tượng quản lý gồm các cấp dưới và các doanh nghiệp tự lựa chọn giải pháp tối ưu nhất, hiệu quả nhất.

Ba là: chức năng tổ chức

Tổ chức là một chức năng quan trọng của quản lý Nhà nước nền kinh tế, đặc biệt trong thời kỳ quản lý kinh tế. Trong quá trình chuyển sang kinh tế thị trường như hiện nay của nước ta, Nhà nước có nhiệm vụ sắp xếp tổ chức lại các đơn vị kinh tế. Trong đó quan trọng nhất và cấp thiết nhất là sắp xếp củng cố lại các doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức các vùng kinh tế, các khu công nghiệp, khu chế xuất. Đây là những công việc tạo nên cơ cấu kinh tế hợp lý. Nhà nước còn có trách nhiệm tổ chức lại hệ thống quản lý, sắp xếp lại các cơ quan quản lý Nhà nước về kinh tế từ TW đến cơ sở, đổi mới thể chế và thủ tục hành chính, đào tạo và đào tạo lại, sắp xếp các cán bộ công chức quản lý Nhà nước và quản lý doanh nghiệp, thiết lập quan hệ kinh tế với các nước và các tổ chức quốc tế.

Bốn là: Chức năng điều tiết

Trong quá trình điều hành nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, Nhà nước vừa tuân thủ và vận dụng các quy luật khách quan của kinh tế thị trường, phát huy mặt tích cực của cơ chế thị trường vừa điều tiết chi phối thị trường hoạt động theo định hướng của Nhà nước, đảm bảo cho kinh tế phát triển ổn định, công bằng và có hiệu quả. Để điều tiết, Nhà nước sử dụng hàng loạt biện pháp bao gồm: các chính sách, các đòn bẩy kinh tế, các công cụ tài chính, thuế, tín dụng.

Năm là: Chức năng kiểm tra

Nhà nước thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát nhằm thiết lập trật tự, kỷ cương trong hoạt động kinh tế, phát triển và ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm pháp luật, sai phạm chính sách, bảo vệ tài sản quốc gia và lợi ích của nhân dân, góp phần tăng trưởng kinh tế và từng bước thực hiện công bằng xã hội. ở nước ta, trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường còn sơ khai, tình trạng rối loạn tự phát, vô tổ chức và các hiện tượng tiêu cực còn khá phổ biến có lúc rất trầm trọng nên càng cần phải đề cao chức năng kiểm tra kiểm soát của Nhà nước.

4- Nội dung quản lý vĩ mô của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN

- Xây, tạo lập môi trường vĩ mô như luật pháp, thể chế, chính sách quốc gia về kinh tế (tài chính, ngân hàng, thuế, tiền tệ) xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch kế hoạch dài hạn các chương trình phát triển cấp quốc gia ... theo định hướng của Nhà nước.

- Xác định nguyên tắc, tiêu chuẩn, mô hình tổ chức và chức năng, quyền hạn, trách nhiệm của bộ máy quản lý Nhà nước về kinh tế. Xây dựng chiến lược đào tạo, sử dụng đội ngũ công chức quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế.

- Bảo đảm các thông tin cơ bản về kinh tế quốc gia, thông tin quốc tế liên quan đến các hoạt động kinh tế - xã hội cả nước.

- Kiểm soát, giám sát, thanh tra và xử lý các vi phạm theo chức năng thẩm quyền được pháp luật quy định.

Như vậy, quản lý vĩ mô của Nhà nước tập trung vào ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện, môi trường cho tăng trưởng phát triển kinh tế xã hội ở phạm vi quốc gia. Nhà nước, TW không can thiệp trực tiếp, không can thiệp sâu vào quản lý Nhà nước cấp cơ sở và quản lý sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5- Các chính sách và công cụ quản lý vĩ mô của nhà nước

- Nhà nước tạo môi trường pháp lý thuận lợi kinh tế thuận lợi trong nền kinh tế thị trường, các chủ thể kinh tế thị trường nhưng quyền chủ thể được thể chế hoá thành pháp luật và mọi hành vi đều được theo đúng pháp luật. Do đó nhà nước ban hành hệ thống pháp luật kinh tế đồng bộ, bảo toàn mọi hoạt động kinh tế.

- Nhà nước tạo môi trường kinh tế xã hội ổn định bằng cách xây dựng kết cấu hạ tầng sản xuất (Mà quan trọng nhất là giao thông vận tải, thông tin liên lạc), kết cấu hạ tầng xã hội (Trong đó quan trọng hàng đầu là giáo dục đào tạo) và các dịch vụ công cộng khác như đảm bảo an ninh, tài chính tín dụng.

- Nhà nước soạn thảo kế hoạch quy hoạch các chương trình phát triển kinh tế xã hội và ban hành các chính sách để hướng các chủ thể kinh tế thực hiện, các kế hoạch quy hoạch và các chương trình bằng cách sử dụng các đòn bẩy kinh tế như ưu đãi về thuế, về lãi xuất cho vay cho những ai đầu tư vào các ngành, những vùng mà nhà nước cần ưu tiên phát triển.

- Nhà nước thực hiện các chính sách, biện pháp nhằm đảm bảo tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ công bằng xã hội, thực hiện các chính sách xã hội hướng vào phát triển và lành mạnh hoá xã hội, thực hiện công bằng trong phân phối tạo động lực mạnh mẽ phát triển sản xuất, tăng năng xuất lao động xã hội, thực hiện bình đẳng trong các quan hệ xã hội, khuyến khích nhân dân làm giàu hợp pháp và đi đôi với chương trình xoá đói giảm nghèo.

- Hệ thống công cụ tác động mang tính nhà nước.

Có tính pháp luật bằng luật pháp, bằng văn bản dưới luật, bằng các chính sách có hiệu lực pháp lý nhất định. Do đó trong quản lý nhà nước ngoài tác động giáo dục, thuyết phục động viên việc bắt buộc tuân thủ pháp luật là tất yếu ở cấp cơ sở, việc ban hành quy chế nội quy quy định trong quản lý, điều hành hoạt động kinh tế chính trị trên địa bàn.

6- Quản lý về kinh tế ở cấp cơ sở (xã - phường)

Quản lý Nhà nước ở cơ sở có các nội dung sau:

- Xây dựng các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thuộc chức năng thẩm quyền của xã, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của quốc gia, chiến lược phát triển của Nhà nước cấp trên (Huyện - Tỉnh) và phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, truyền thống tiềm năng mọi mặt của cơ sở.

- Xây dựng nội quy, quy chế cho địa bàn phù hợp với luật pháp Nhà nước TW và các quy định chính sách nhà nước cấp trên.

Giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, xây dựng phúc lợi công cộng xã, phường.... phù hợp với pháp luật nhà nước.

Quản lý các hoạt động kinh tế, các công trình công cộng được giao thu thuế (được giao, được uỷ quyền) quản lý chợ, quản lý các hoạt động văn hoá xã hội trên địa bàn.

Như vậy: Quản lý nhà nước nói chung, về kinh tế nói riêng từ cấp vĩ mô đến cơ sở đều có chung chức năng quản lý nhà nước về kinh tế, song khác nhau ở thẩm quyền, nhà nước Trung ương tập trung xác định, xây dựng thể chế luật pháp, chính sách Quốc gia, chiến lược phát triển kinh tế xã hội, tạo dựng môi trường và hướng vào các mục tiêu kinh tế vĩ mô cần đạt. Quản lý nhà nước cấp cơ sở tập trung vào xây dựng các quy chế, nội quy và thực hiện các thể chế

chính sách Quốc gia nhằm phát triển kinh tế - xã hội phục vụ đời sống dân sinh trên địa bàn thuộc thẩm quyền xã và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội do nhà nước cấp trên giao hoặc uỷ quyền.

Nói chung: Nhà nước từ cấp Trung ương đến cấp cơ sở hướng vào thực hiện chức năng chủ yếu của quản lý nhà nước về kinh tế với thẩm quyền và mục tiêu cần đạt ở mỗi cấp khác nhau, Nhà nước không trực tiếp quản lý sản xuất kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước về kinh tế không được "vừa là trọng tài, vừa là cầu thủ" trên sân chơi thị trường.

7- Nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế của UBND xã

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trình HĐND cùng cấp thông qua để trình UBND huyện phê duyệt tổ chức thực hiện kế hoạch đó.

Lập dự toán thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp mình, dự toán điều chỉnh ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết và lập quyết toán ngân sách địa phương trình HĐND cùng cấp quyết định và báo cáo UBND, cơ quan tài chính cấp trên trực tiếp.

Tổ chức thực hiện ngân sách địa phương, phối hợp với các cơ quan nhà nước cấp trên trong việc quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn xã và báo cáo về ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả quỹ đất được để lại phục vụ các nhu cầu công ích ở địa phương, xây dựng và quản lý các công trình công cộng, đường giao thông, trụ sở, trường học, trạm y tế, công trình điện nước theo quy định của pháp luật.

Huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng của xã trên nguyên tắc dân chủ tự nguyện, việc quản lý các khoản đóng góp này phải công khai có kiểm tra, kiểm soát và bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật.

Tổ chức việc hướng dẫn và thực hiện các chương trình kế hoạch đề án khuyến khích phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ để phát triển sản xuất và hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, trong sản xuất theo quy hoạch, kế hoạch chung và phòng trừ các bệnh dịch đối với cây trồng và vật nuôi.

Tổ chức xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, thực hiện việc tu bổ, bảo vệ đê điều, phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lụt, ngăn chặn kịp thời những hành vi, vi phạm pháp luật, bảo vệ đê điều.

Tổ chức hướng dẫn việc khai thác và phát triển các ngành nghề truyền thống ở địa phương và tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ để phát triển các ngành nghề mới.

Chương II- THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ Ở TT TÂN KỲ , HUYỆN TÂN KỲ , TỈNH NGHỆ AN HIỆN NAY

1- Một số đặc điểm tự nhiên kinh tế - xã hội của thị trấn

Tân Kỳ là một huyện miền núi phía tây của tỉnh Nghệ An, cách thành phố Vinh 90 km.

Huyện có đường Trường Sơn đi ngang qua. Huyện lỵ là thị trấn Tân Kỳ. Đây là huyện được UNESCO đưa vào danh sách các địa danh thuộc Khu dự trữ sinh quyển miền tây Nghệ An

Huyện Tân Kỳ đông giáp các huyện Yên Thành và Quỳnh Lưu; phía tây và tây nam giáp các huyện Anh Sơn, Tân Kỳ là một huyện miền núi thấp vùng tây bắc tỉnh Nghệ An, nằm trong toạ độ từ 18058' đến 19032' vĩ độ bắc và từ 105003' đến 105014° kinh độ đông phía bắc giáp các huyện Nghĩa Đàn và Quỳnh Hợp; Phía nam giáp các huyện Đô Lương và Anh Sơn; phía Sơn và Quỳnh Hợp.

Diện tích tự nhiên 72.579,66 ha đứng thứ 9 trong 19 huyện, nằm trên trục đường chiến lược đường Hồ Chí Minh, giao điểm của các tuyến giao thông Bắc - Nam, Đông - Tây; đầu mối của quốc lộ 48 nối đường Hồ Chí Minh, 15A, 15B, 545, đường trại Lạt-Cây Chanh. Đất nông nghiệp có 12.745ha chiếm 17,5%; đất lâm nghiệp có rừng 15.462 ha chiếm 21,5%; đất chuyên dùng 3.134 ha chiếm 4,3%; đất ở 798 ha chiếm 1,1% đất chưa sử dụng và sông suối núi đá có 40,227 ha chiếm 55,6%. Tân Kỳ có 7 nhóm đất: Đất phù sa, đất nâu vàng, đất lúa vùng đồi núi, đất pheralit đỏ vàng vùng đồi, đất pheralit xói mòn trơ sỏi đá, đất đen và đất pheralit đỏ vàng vùng núi thấp

2- Những kết quả đạt được

Xác định việc phát triển kinh tế nâng cao thu nhập cho người dân là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu giúp địa phương hoàn thành các tiêu chí khác nên những năm qua cấp ủy, chính quyền huyện Tân Kỳ đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình đề án, xây dựng các mô hình kinh tế có hiệu quả. Nhờ đó, kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt từ 10 đến 11,5%. Năm 2022, tổng giá trị sản xuất ước đạt 7.579 tỷ 802 triệu đồng, tăng 10% so với năm 2021, giá trị gia tăng bình quân đầu người ước đạt 44,2 triệu đồng, tăng 3,9 triệu đồng so với năm 2021.

Thế mạnh của huyện nhà là phát triển nông lâm ngư nghiệp. Bà con đã thực hiện dồn điền đổi thửa quy hoạch các vùng sản xuất tập trung chuyên canh, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như đưa vào gieo trồng các giống mới có năng suất cao chất lượng tốt, áp dụng cơ giới hóa từ khâu làm đất, trồng chăm sóc và thu hoạch trên diện tích cây mía, cây ngô, chú trọng canh tác lúa theo kỹ thuật thâm canh cải tiến SRI... đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho bà con. Tổng sản lượng lương thực cả năm 2022 ước đạt 82.930 tấn, bằng 106% kế hoạch.

Mô hình trồng cây ăn quả đang được mở rộng tại các xã Tân Phú, Tân Long, Tân An, Kỳ Sơn, trồng rau màu hàng hóa, xây dựng vườn mẫu tại nhiều địa phương trong huyện đã phát huy hiệu quả. Đồng thời quy hoạch, hình thành các khu chăn nuôi tập trung ngoài đồng vừa đảm bảo vệ sinh môi trường, vừa thuận lợi tăng quy mô tổng đàn. Chú trọng mỗi liên kết “4 nhà” để xây dựng thương hiệu và ổn định bao tiêu sản phẩm. Từ đó xuất hiện các mô hình chăn nuôi trâu bò vỗ béo, nuôi lợn, nuôi gà đẻ trứng, gà thịt, mô hình kinh tế trang trại tổng hợp vườn, ao chuồng rừng... đã giúp người dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Hiện nay toàn huyện có hơn 50.500 con trâu bò, đàn lợn hơn 50.400 con và gần 1,8 triệu con gia cầm.

Diện tích nuôi trồng thủy sản đã mở rộng với hơn 1.600 ha ao, hồ đập. Năm 2022, tổng sản lượng khai thác, nuôi trồng ước đạt gần 3000 tấn, tăng 22,5% so với năm 2021. Đặc biệt chú trọng xây dựng mỗi xã một sản phẩm, đến nay huyện Tân Kỳ đã có 16 sản phẩm được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh từ 3 sao trở lên như mật mía, mật ong, trứng gà, cam Sông Con, Chuối Nam Mỹ, Nấm Sò trắng, Bưởi da xanh, bưởi vực Rồng, Dầu lạc Hòa Hảo, Viên hoàn hà thủ ô mật ong, viên hoàn hà thủ ô tinh bột nghệ...

Huyện Tân Kỳ có diện tích đất lâm nghiệp khá lớn với hơn 38.000 ha nên các địa phương đã chú trọng phát triển kinh tế rừng. Cùng với khoanh nuôi, chăm sóc bảo vệ diện tích rừng phòng hộ thì bà con đã mở rộng diện tích trồng rừng sản xuất, trong đó chủ lực là trồng keo nguyên liệu. Nhờ đó đã giúp địa phương duy trì độ che phủ rừng từ 39- 40% và bà con có nguồn thu nhập khá từ kinh tế rừng.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư nâng cấp, mở rộng ngày càng khang trang, từng bước đáp ứng nhu cầu người dân và thúc đẩy phát triển về mọi mặt. Đến nay, toàn huyện đã có 15/21 xã được UBND tỉnh công nhận đạt nông thôn mới, và đầu năm 2023 này tiếp tục thẩm định thêm 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 1 xã đạt nông thôn mới nâng cao.

3- Những tồn tại yếu kém và nguyên nhân.

- Nguyên nhân khách quan

Nền kinh tế của xã xuất phát điểm thấp, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng, diện tích canh tác chưa đồng đều, áp dụng khoa học kỹ thuật còn thấp, chưa mạnh dạn đưa các loại cây con mới vào sản xuất đại trà, nên giá trị sản xuất nông nghiệp không cao, trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ vốn đầu tư thấp, máy móc thiết bị lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Công tác lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền ở một số lĩnh vực còn nhiều hạn chế, chưa thật tích cực chủ động để khai thác hết tiềm năng thế mạnh của địa phương trong việc phát triển kinh tế.

Trình độ nhận thức và chuyên môn của cán bộ chuyên trách và công chức còn yếu, chưa đáp ứng nhu cầu đổi mới hiện nay, chưa tích cực sáng tạo trong công việc, thiếu tham mưu đề xuất giải pháp đã ít nhiều ảnh hưởng đến sự phát triển của địa phương.

Từ đặc điểm tình hình trên rút ra một số thuận lợi, khó khăn trong phát triển kinh tế - xã hội của xã như sau:

- *Thuận lợi:* Do có chủ trương đường lối đúng đắn của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước được ban hành kịp thời hợp lòng dân, có sự lãnh đạo trực tiếp của huyện uỷ, sự quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện về mọi mặt của HĐND - UBND huyện.

Là một trung tâm huyện, có đường giao thông đường bộ, có truyền thống thâm canh tăng năng suất cây trồng vật nuôi nhiều năm. Do vậy việc giao lưu các hoạt động kinh tế được mở rộng tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của địa phương phát triển.

Đảng bộ và chính quyền Huyện Tân Kỳ đã cụ thể hoá được các chỉ thị, nghị quyết của trên bằng các chương trình hành động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, có sự phân đấu nỗ lực của cán bộ đảng viên và các ban ngành đoàn thể nhân dân trong xã, nội bộ luôn đoàn kết thống nhất cao, nâng cao được vai trò lãnh đạo và quản lý điều hành của chính quyền trong việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế ở địa phương.

- Những khó khăn:

Điểm xuất phát thấp cơ sở hạ tầng còn thấp và chưa đồng bộ, diện tích canh tác chưa đồng đều, chưa giám mạnh dạn đi sâu, chế biến tiêu thụ nông sản thực phẩm, nên giá trị nông nghiệp thu nhập không cao, trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ vốn đầu tư thấp, máy móc thiết bị không đáp ứng cho yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Trình độ năng lực điều hành còn thấp, cán bộ công chức chuyên môn còn hạn chế chưa theo kịp với nhu cầu phát triển quản lý nhà nước về kinh tế hiện nay

Chương III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ CỦA CHÍNH QUYỀN UBND Huyện Tân Kỳ TRONG THỜI GIAN TỚI

1- Sản xuất nông, lâm nghiệp

Thế mạnh của huyện nhà là phát triển nông lâm ngư nghiệp. Bà con đã thực hiện dồn điền đổi thửa quy hoạch các vùng sản xuất tập trung chuyên canh, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như đưa vào gieo trồng các giống mới có năng suất cao chất lượng tốt, áp dụng cơ giới hóa từ khâu làm đất, trồng chăm sóc và thu hoạch trên diện tích cây mía, cây ngô, chú trọng canh tác lúa theo kỹ thuật thâm canh cải tiến SRI... đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho bà con. Tổng sản lượng lương thực cả năm 2022 ước đạt 82.930 tấn, bằng 106% kế hoạch.

Mô hình trồng cây ăn quả đang được mở rộng tại các xã Tân Phú, Tân Long, Tân An, Kỳ Sơn, trồng rau màu hàng hóa, xây dựng vườn mẫu tại nhiều địa phương trong huyện đã phát huy hiệu quả. Đồng thời quy hoạch, hình thành các khu chăn nuôi tập trung ngoài đồng vừa đảm bảo vệ sinh môi trường, vừa thuận lợi tăng quy mô tổng đàn. Chú trọng mỗi liên kết “4 nhà” để xây dựng thương hiệu và ổn định bao tiêu sản phẩm. Từ đó xuất hiện các mô hình chăn nuôi trâu bò vỗ béo, nuôi lợn, nuôi gà đẻ trứng, gà thịt, mô hình kinh tế trang trại tổng hợp vườn, ao chuồng rừng... đã giúp người dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Hiện nay toàn huyện có hơn 50.500 con trâu bò, đàn lợn hơn 50.400 con và gần 1,8 triệu con gia cầm.

Diện tích nuôi trồng thủy sản đã mở rộng với hơn 1.600 ha ao, hồ đập. Năm 2022, tổng sản lượng khai thác, nuôi trồng ước đạt gần 3000 tấn, tăng 22,5% so với năm 2021. Đặc biệt chú trọng xây dựng mỗi xã một sản phẩm, đến nay huyện Tân Kỳ đã có 16 sản phẩm được công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh từ 3 sao trở lên như mật mía, mật ong, trứng gà, cam Sông Con, Chuối Nam Mỹ, Nấm Sò trắng, Bưởi da xanh, bưởi vục Rồng, Dầu lạc Hòa Hảo, Viên hoàn hà thủ ô mật ong, viên hoàn hà thủ ô tinh bột nghệ...

Huyện Tân Kỳ có diện tích đất lâm nghiệp khá lớn với hơn 38.000 ha nên các địa phương đã chú trọng phát triển kinh tế rừng. Cùng với khoanh nuôi, chăm sóc bảo vệ diện tích rừng phòng hộ thì bà con đã mở rộng diện tích trồng rừng

sản xuất, trong đó chủ lực là trồng keo nguyên liệu. Nhờ đó đã giúp địa phương duy trì độ che phủ rừng từ 39- 40% và bà con có nguồn thu nhập khá từ kinh tế rừng.

2- Xây dựng nông thôn mới

- Nhiệm vụ : Huyện Tân Kỳ có 12/22 xã, thị trấn thuộc vùng DTTS. Những năm gần đây, đội ngũ Người có uy tín luôn tận tâm với công việc, nói đi đôi với làm, nêu gương sáng trong mỗi hành động vì cuộc sống no ấm của bà con. Các già làng, trưởng bản, Người có uy tín trong đồng bào DTTS ở huyện Tân Kỳ đã và đang tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội, đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

- Giải pháp: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới. Lồng ghép các nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước với nguồn vốn xã hội hóa để triển khai thực hiện. Duy trì phát động phong trào “Ngày thứ 7 cán bộ và nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới”

3- Công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp

- Nhiệm vụ: Đẩy mạnh phát triển ngành nghề thủ công nghiệp có thế mạnh của địa phương. Phân đấu đến năm 2025, giá trị sản xuất thủ công nghiệp đạt 2,5 tỷ đồng.

- Giải pháp: Tập trung các nguồn lực để phát triển các ngành nghề, thủ công nghiệp truyền thống như lò rèn , may mặc, nhuộm vải... Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hộ gia đình vay vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, thành lập các hợp tác xã, hình thành các cửa hàng trưng bày sản phẩm may mặc, sản phẩm từ rèn, hương, giấy bản trên địa bàn xã.

4- Xây dựng cơ bản giao thông, các chương trình, dự án

Huyện Tân Kỳ là một huyện miền núi phía tây của tỉnh Nghệ An, có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội. Để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, huyện Tân Kỳ đang tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, huyện Tân Kỳ đã triển khai thực hiện nhiều dự án xây dựng cơ bản về giao thông, với tổng mức đầu tư trên 1.000 tỷ đồng. Trong đó, các dự án trọng điểm bao gồm:

Dự án nâng cấp đường tỉnh 534D nối từ ngã tư Tân An đi Hương Sơn, Phú Sơn, Nghĩa Hành. Dự án có tổng chiều dài 18 km, tổng mức đầu tư hơn 148 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2024.

Dự án xây dựng cầu Khe Lồi và đường giao thông 2 đầu cầu nối từ ĐT534D đi QL48D, xã Giai Xuân. Dự án có tổng chiều dài 1,5 km, tổng mức đầu tư hơn 100 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2024.

Dự án sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường nội thị thị trấn Tân Kỳ. Dự án có tổng chiều dài 8,27 km, tổng mức đầu tư 75 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2023.

Các dự án xây dựng cơ bản về giao thông đã góp phần quan trọng trong việc kết nối các địa phương trong huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân. Đồng thời, các dự án cũng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tân Kỳ

5- Thương mại - dịch vụ, du lịch

Quy hoạch, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại - dịch vụ và du lịch. Huyện đã quy hoạch các khu thương mại - dịch vụ, du lịch, đầu tư xây dựng các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, đường giao thông,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại - dịch vụ và du lịch

Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào thương mại - dịch vụ và du lịch. Huyện đã ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào thương mại - dịch vụ và du lịch, như hỗ trợ vốn vay, ưu đãi về thuế,... Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch. Huyện đã tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, như tham gia các hội chợ du lịch, tổ chức các tour du lịch,... nhằm thu hút khách du lịch đến với huyện.

Nhờ những tác động tích cực của chính quyền, thương mại - dịch vụ và du lịch của huyện Tân Kỳ đã có bước phát triển khá trong những năm qua. Tổng giá trị thương mại - dịch vụ của huyện năm 2023 đạt 1.000 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2022. Lượng khách du lịch đến huyện năm 2023 đạt 50.000 lượt, tăng 15% so với năm 2022.

Trong thời gian tới, chính quyền huyện Tân Kỳ tiếp tục tập trung phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch theo các hướng sau:

- Đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ.
- Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, thu hút khách du lịch đến với huyện.
- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, đáp ứng nhu cầu của du khách.
- Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

6- Tài chính, tín dụng:

Quy hoạch, đầu tư phát triển hệ thống tài chính, tín dụng. Huyện đã quy hoạch các khu vực phát triển ngân hàng, tổ chức tín dụng, đầu tư xây dựng các trụ sở ngân hàng, chi nhánh ngân hàng,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tài chính, tín dụng.

Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng. Huyện đã ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng, như hỗ trợ lãi suất, ưu đãi về thuế,..

Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động tài chính, tín dụng. Huyện đã tăng cường quản lý, giám sát hoạt động tài chính, tín dụng, nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền lợi của người dân, doanh nghiệp.

Nhờ những tác động tích cực của chính quyền, tài chính, tín dụng của huyện Tân Kỳ đã có bước phát triển khá trong những năm qua. Tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện năm 2023 đạt 1.674 tỷ đồng, tăng 31 lần so với năm 2003.

Trong thời gian tới, chính quyền huyện Tân Kỳ tiếp tục tập trung phát triển tài chính, tín dụng theo các hướng sau:

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống tài chính, tín dụng theo hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân.

- Tăng cường hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng.
- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động tài chính, tín dụng, bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Với những tiềm năng và lợi thế sẵn có, cùng với sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền, tài chính, tín dụng sẽ là những lĩnh vực quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tân Kỳ trong thời gian tới.

Dưới đây là một số ví dụ cụ thể về tác động của chính quyền đến tài chính, tín dụng huyện Tân Kỳ:

- Chính quyền huyện Tân Kỳ đã ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất 2% cho doanh nghiệp vay vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh. Chính sách này đã giúp doanh nghiệp giảm chi phí lãi vay, tăng khả năng tiếp cận vốn, từ đó thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.
- Chính quyền huyện Tân Kỳ đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện triển khai các chương trình cho vay ưu đãi lãi suất cho hộ nghèo, cận nghèo, người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Chính sách này đã giúp các đối tượng được thụ hưởng có thêm nguồn vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.
- Chính quyền huyện Tân Kỳ đã tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn. Chính sách này đã góp phần ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động tài chính, tín dụng, bảo vệ quyền lợi của người dân, doanh nghiệp.

7- Khoa học công nghệ- Tài nguyên môi trường

Quy hoạch, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng khoa học công nghệ. Huyện đã quy hoạch các khu vực phát triển công nghệ cao, đầu tư xây dựng các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khoa học công nghệ.

Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân ứng dụng khoa học công nghệ. Huyện đã ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân ứng dụng khoa học công nghệ, như hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, phát triển, ưu đãi về thuế,...

Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ. Huyện đã tăng cường đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ, nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân.

Nhờ những tác động tích cực của chính quyền, khoa học công nghệ của huyện Tân Kỳ đã có bước phát triển khá trong những năm qua. Số doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn huyện năm 2023 đạt 100 doanh nghiệp, tăng 15% so với năm 2022.

Trong thời gian tới, chính quyền huyện Tân Kỳ tiếp tục tập trung phát triển khoa học công nghệ theo các hướng sau:

- Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng khoa học công nghệ theo hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân.
- Tăng cường hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người dân ứng dụng khoa học công nghệ.
- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ

Chính quyền huyện Tân Kỳ có tác động quan trọng đến việc bảo vệ tài nguyên môi trường trên địa bàn huyện thông qua các chính sách và quy định của mình. Cụ thể, chính quyền đã:

- Ban hành các quy định về bảo vệ tài nguyên môi trường. Các quy định này nhằm mục đích bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.
- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ tài nguyên môi trường. Tuyên truyền, giáo dục giúp nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của bảo vệ tài nguyên môi trường.
- Xây dựng các công trình, dự án bảo vệ tài nguyên môi trường. Các công trình, dự án này nhằm mục đích phục hồi, cải thiện môi trường.

KẾT LUẬN

Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện của đảng, đổi mới về kinh tế đóng vai trò quan trọng để đưa nhanh chóng đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng lạc hậu, kém phát triển, phấn đấu sớm đưa đất nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp, để phấn đấu và đạt được mục tiêu đó công tác quản lý của nhà nước ở các cấp là vô cùng quan trọng, góp phần thúc đẩy sự nghiệp cách mạng của đất nước ta vững bước đi lên, đòi hỏi đảng và nhà nước cần quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ phải có bản lĩnh chính trị và năng lực công tác, nhất là đội ngũ cán bộ công chức xã, phường, thị trấn, với tình hình hiện nay trong nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, nông thôn và nông dân trình độ cả về nhận thức và khoa học kỹ thuật còn thấp chưa theo kịp với cơ chế hiện nay, trong khi đó môi trường mở cửa hội nhập đòi hỏi hàng hoá nông sản, phẩm phải được nâng cao có tình gay gắt quyết liệt trong cạnh tranh trên thị trường vì vậy quản lý nhà nước về kinh tế ở địa phương phải được các cấp các ngành quan tâm thì mới đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay.

Từ lý luận và thực tiễn công tác, tôi nhận thức thấy rằng trên cương vị làm công tác chính quyền cơ sở, tham gia quản lý nhà nước về kinh tế ở địa phương cần phải tích cực học tập nâng cao nhận thức chính trị về sự nghiệp đổi mới của đảng hiện nay và đổi mới nền kinh tế tiên tiến của thế giới, phải đúc kết kinh nghiệm áp dụng vào thực tế của địa phương để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương đề ra, phấn đấu đẩy nhanh sự nghiệp CNH - HĐH nông nghiệp nông thôn, quyết tâm phấn đấu xây dựng địa phương vì mục tiêu dân giàu, xã mạnh, công bằng dân chủ và văn minh.